

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá
thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất

Căn cứ Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-UBND, ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Phương án đấu giá đối với 20 thửa đất tại Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột; Quyết định số 3323/QĐ-UBND, ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất với 20 thửa đất tại Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột; Quyết định số 3101/QĐ-UBND, ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất với 73 thửa đất tại Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột; Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 28/03/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với 27 thửa đất tại Khu dân cư Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột.

Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk thông báo lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện cuộc đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất đối với 27 thửa đất tại Khu dân cư Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Cụ thể như sau:

1. Tổ chức có tài sản đấu giá: Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk – Sở Tài nguyên & Môi trường;

Địa chỉ: Số 81- 83 Quang Trung, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

- Tên tài sản: Quyền sử dụng đất ở tại Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột

- Số lượng thửa đất tổ chức đấu giá: 27 thửa.

- Tổng diện tích đất ở thực hiện đấu giá: 2.861,7 m²

3. Tổng giá khởi điểm: 34.128.000.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ, một trăm hai mươi tám triệu đồng). (Có Bảng chi tiết kèm theo)

4. Tiêu chí lựa chọn:

a) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá do Bộ Tư pháp (Sở Tư pháp) công bố năm 2017 trở về trước.

b) Các tiêu chí khác: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ: Kể từ ngày 06/4/2018 đến hết ngày 13/4/2018 (hồ sơ gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện; hồ sơ gửi đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện, trường hợp gửi trực tiếp thì nhận trong giờ làm việc).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trụ sở Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk (Phòng Quản lý & Phát triển quỹ đất) - Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu, giấy chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác), không hoàn trả hồ sơ đối với những hồ sơ không được lựa chọn.

Trên đây là thông báo của Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất đối với các thửa đất tại Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột; Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk thông báo để các Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Sở TN&MT;
- Công thông tin điện tử của Sở TN&MT;
- Lãnh đạo TT;
- Lưu VT, QLPTQĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồ Trung Dũng

1. Nhóm tiêu chí chung

Stt	Tiêu chí chung	Yêu cầu	Đánh giá đạt/không đạt
1	Hồ sơ pháp lý	Quyết định thành lập hoặc Giấy đăng ký hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp.	Đạt/Không đạt
2	Số lượng Đấu giá viên	Tối thiểu từ 03 (ba) Đấu giá viên trở lên thường xuyên hoạt động điều hành đấu giá tại Đắk Lắk (có ít nhất 02 năm kinh nghiệm thực tế tính từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động).	Đạt/Không đạt
3	Cán bộ giúp việc	- Có ít nhất từ 04 người trở lên, có thời gian tham gia lĩnh vực đấu giá ít nhất 01 (một) năm. (<i>hồ sơ chứng minh là Quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc hợp đồng lao động; xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội về việc tham gia bảo hiểm năm 2017</i>).	Đạt/Không đạt
4	Kết quả hoạt động tài chính.	Báo cáo tài chính 02 năm (2016-2017) hoặc xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để cung cấp thông tin chứng minh tình hình tài chính lành mạnh.	Đạt/Không đạt
5	Thời gian hoạt động	Thời gian hoạt động đấu giá liên tục tối thiểu từ 05 (năm) năm trở lên (tính từ ngày có Quyết định thành lập Tổ chức đấu giá).	Đạt/Không đạt
6	Cơ sở vật chất	- Có Trụ sở hoạt động chính tại Đắk Lắk;	Đạt/Không đạt

		- có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho hoạt động đấu giá; - Có hội trường đấu giá đáp ứng từ 100 chỗ ngồi trở lên.	
7	Năng lực, kinh nghiệm	Có hồ sơ giới thiệu năng lực đấu giá.	Đạt/Không đạt
8	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	Xây dựng dự thảo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá.	Đạt/Không đạt
9	Thực hiện Hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất năm 2017	- Đã thực hiện tối thiểu 10 Hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất theo hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Trong đó có 10 hợp đồng có tổng giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất trên 400 tỷ đồng).	Đạt/Không đạt

** Yêu cầu:*

- Cung cấp bản gốc hoặc bản sao có chứng thực để chứng minh tiêu chí chung;

- Các tiêu chí chung sẽ đánh giá: Đạt/không đạt (Nếu có từ 01 tiêu chí chung trở lên không đạt thì Tổ chức đấu giá tài sản sẽ bị loại và sẽ không được đánh giá tiếp về tiêu chí thù lao dịch vụ).

2. Tiêu chí đánh giá thù lao dịch vụ

Thù lao dịch vụ phù hợp với quy định Luật đấu giá tài sản và Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/6/2017 của Bộ Tài chính Quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

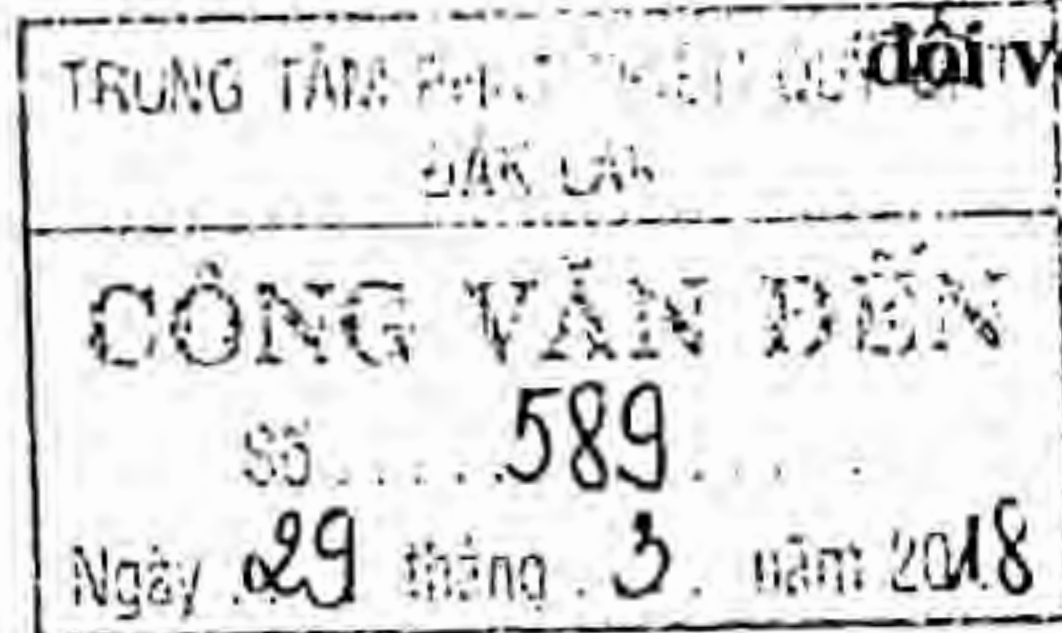
Số: 621 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất
đối với 27 thửa đất tại Khu dân cư Tổ liên gia 33, Tổ dân phố 4,
phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột**



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất; Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh ban hành quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung bảng giá các loại đất, quy định áp dụng đối với bảng giá các loại đất;

Căn cứ Quyết định số 3927/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chức năng, nhiệm vụ xác định giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, giá khởi điểm để tổ chức đấu giá cho thuê đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 52/TTr-STC ngày 19/03/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với 27 thửa đất tại Khu dân cư Tổ liên gia 33, Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột (chi tiết như phụ lục kèm theo).

Giá khởi điểm trên chưa bao gồm các khoản thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật. Khi giá đất trên thị trường trong điều kiện bình thường tăng, giảm trên 20%, Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk có trách nhiệm lập phương án gửi cơ quan có chức năng xác định giá khởi điểm xem xét, đề xuất UBND tỉnh quyết định.

Điều 2. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất đối với 27 thửa đất tại Khu dân cư Tổ liên gia 33, Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Phụ lục kèm theo Quyết định này thay thế Số thứ tự số 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8 tại Mục I và Số thứ tự số 1, 3, 4, 5, 6, 16, 17, 18, 19, 23, 24, 25, 26 tại Mục II, Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để giao đất tái định cư, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện quy hoạch Khu dân cư Tổ liên gia 33, Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột; thay thế Số thứ tự số 1, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND tỉnh phê duyệt giá đất ở cụ thể, giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với 73 thửa đất thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Tổ liên gia 33, Tổ dân phố 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. *tu*

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TT TTCB;
- Lưu: VT, KT(Q-11b).



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị



PHỤ LỤC

**LIÊN KHỞI ĐIỂM ĐỀ TỜ CHỨC ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 27 THỬA ĐẤT
TẠI KHU DÂN CƯ TÔ LIÊN GIA 33, TÔ DÂN PHỐ 4, PHƯỜNG THÀNH NHẤT, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh)

STT	Tên thửa đất	Số thửa đất	Diện tích (m ²)	Hệ số góc	Giá đất theo QĐ 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014; QĐ 22/2017/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 của UBND tỉnh (đồng/m ²)	Giá đất đã phê duyệt theo QĐ 415/QĐ-UBND ngày 23/02/2017; QĐ 3092/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND tỉnh (đồng/m ²)	UBND tỉnh phê duyệt		
							Hệ số điều chỉnh giá đất	Giá đất ở (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)
I	Lô A1	7	714,00						6.177.000.000
1	A1-1	1	107,00	1,10	3.800.000	7.700.000	2,50	9.500.000	1.017.000.000
2	A1-2	1	100,00	1,00	3.800.000	7.000.000	2,24	8.500.000	850.000.000
3	A1-3	1	100,00	1,00	3.800.000	7.000.000	2,24	8.500.000	850.000.000
4	A1-4	1	100,00	1,00	3.800.000	7.000.000	2,24	8.500.000	850.000.000
5	A1-5	1	100,00	1,00	3.800.000	7.000.000	2,24	8.500.000	850.000.000
6	A1-6	1	100,00	1,00	3.800.000	7.000.000	2,24	8.500.000	850.000.000
7	A1-7	1	107,00	1,00	3.800.000	7.000.000	2,24	8.500.000	910.000.000
II	Lô A2	7	689,70						12.096.000.000
1	A2-1	1	84,30	1,15	7.000.000	10.000.000	2,93	20.500.000	1.728.000.000
2	A2-3	1	97,60	1,00	7.000.000	9.000.000	2,50	17.500.000	1.708.000.000
3	A2-4	1	98,00	1,00	7.000.000	9.000.000	2,50	17.500.000	1.715.000.000

4	A2-5	1	98,40	1,00	7.000.000	9.000.000	2,50	17.500.000	1.722.000.000
5	A2-6	1	98,80	1,00	7.000.000	9.000.000	2,50	17.500.000	1.729.000.000
6	A2-7	1	99,20	1,00	7.000.000	9.000.000	2,50	17.500.000	1.736.000.000
7	A2-8	1	113,40	1,00	7.000.000	9.000.000	2,21	15.500.000	1.758.000.000
III	Lô D	13	1458,00						15.855.000.000
1	D1	1	90,00	1,15	4.500.000	9.200.000	3,89	17.500.000	1.575.000.000
2	D3	1	120,00	1,00	3.600.000	5.000.000	2,36	8.500.000	1.020.000.000
3	D4	1	120,00	1,00	3.600.000	5.000.000	2,36	8.500.000	1.020.000.000
4	D5	1	120,00	1,00	3.600.000	5.000.000	2,36	8.500.000	1.020.000.000
5	D6	1	120,00	1,00	3.600.000	5.000.000	2,36	8.500.000	1.020.000.000
6	D16	1	120,00	1,00	3.800.000	5.000.000	2,24	8.500.000	1.020.000.000
7	D17	1	120,00	1,00	3.800.000	5.000.000	2,24	8.500.000	1.020.000.000
8	D18	1	120,00	1,00	3.800.000	5.000.000	2,24	8.500.000	1.020.000.000
9	D19	1	120,00	1,00	3.800.000	5.000.000	2,24	8.500.000	1.020.000.000
10	D23	1	102,00	1,00	4.500.000	8.000.000	3,33	15.000.000	1.530.000.000
11	D24	1	102,00	1,00	4.500.000	8.000.000	3,33	15.000.000	1.530.000.000
12	D25	1	102,00	1,00	4.500.000	8.000.000	3,33	15.000.000	1.530.000.000
13	D26	1	102,00	1,00	4.500.000	8.000.000	3,33	15.000.000	1.530.000.000
Tổng cộng									34.128.000.000